

Số: 4151/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch mua sắm trang phục nhân viên y tế, bệnh nhân và hàng vải phục vụ bệnh nhân của Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về trang phục y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 22 ban hành Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Công văn số 1495/SYT-KHTC ngày 01/7/2021 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2060/STC-QLGCS ngày 29/7/2021 về việc kế hoạch Mua sắm trang phục nhân viên y tế, bệnh nhân và hàng vải phục vụ bệnh nhân của Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch mua sắm trang phục nhân viên y tế, bệnh nhân và hàng vải phục vụ bệnh nhân của Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi năm 2021, với nội dung sau:

1. Nội dung thực hiện: Mua sắm trang phục nhân viên y tế, bệnh nhân và hàng vải phục vụ bệnh nhân của Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 (Hàng mới 100% có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và đạt tiêu chuẩn, quy cách, kỹ thuật của đơn vị mua sắm).

2. Giá trị tài sản mua sắm: tối đa 1.435.627.000 đồng (đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, bốc xếp và giao hàng tận nơi và các chi phí khác có liên quan; chi tiết như phụ lục kèm theo).

- Tiền vải may trang phục nhân viên y tế và bệnh nhân và hàng vải phục vụ bệnh nhân: tối đa 1.032.295.000 đồng;

- Tiền công may vải trang phục nhân viên y tế và bệnh nhân và hàng vải phục vụ bệnh nhân (là sản phẩm hoàn chỉnh): tối đa 403.332.000 đồng.

3. Phương thức mua sắm: Đấu thầu mua sắm theo quy định.

4. Nguồn vốn thực hiện: Nguồn thu sự nghiệp tại Quyết định số 4814/QĐ-SYT ngày 25/12/2020 của Giám đốc Sở Y tế về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021.

5. Thời gian thực hiện: Quý III/2021.

Điều 2. Sở Y tế, Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi lập đầy đủ các thủ tục về kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo đúng quy trình, quy định hiện hành của Nhà nước, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Giám đốc Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(VX), KT, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc738}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)



STT	Mặt hàng	Quy cách kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1		3	4	5
A. VẢI MAY TRANG PHỤC CHO NHÂN VIÊN VÀ BỆNH NHÂN				
I. VẢI MAY TRANG PHỤC NHÂN VIÊN Y TẾ				
1	Quần áo PTV	Vải Kate Pangrim màu xanh cô vít	mét	700
2	Áo choàng PTV	Vải Kaki xanh	mét	1.125
3	Nhân viên phòng mổ	Vải Kate Paangrim màu xanh tím	mét	240
4	Áo khoác phòng mổ	Vải Kaki màu xanh tím	mét	81,6
5	Áo blouse BS nam	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng	mét	88
6	Áo blouse BS nữ	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng	mét	340
7	Áo liền váy nữ hộ sinh, điều dưỡng	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng	mét	550
8	Áo liền váy nữ hộ sinh trưởng, điều dưỡng trưởng	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu tím	mét	110
9	Bộ đồ điều dưỡng nam	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng	mét	120
10	KTV xét nghiệm	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu xanh đen	mét	96
11	KTV chẩn đoán hình ảnh	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu xanh đen	mét	30
12	Quần áo hộ lý	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu xanh dương	mét	180
13	Nhân viên bảo trì	Vải Kaki cotton màu xanh đen	mét	60
14	Đồng phục bảo vệ	Áo: vải Ford loại 1, dày, mịn, màu xanh cô ban sẫm	mét	30
		Quần; Vải Kaki xanh đen		24
15	Nhân viên văn phòng (nữ)	Áo ngoài (Áo vest): Vải Vải Mango, màu xanh dương	mét	159,8
		Áo trong (áo sơ mi): Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng		141
		Quần; Vải Mango		112,8
16	Nhân viên Khoa KSNK	Vải Ford loại 1 dày, mịn, màu xanh cô ban	mét	42

STT	Mặt hàng	Quy cách kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
II. VẢI MAY PHỤC VỤ BỆNH NHÂN				
1	Săng đón bé kích thước 100x80	Vải Kaki thun xanh	mét	120
2	Săng kích thước 60x80	Vải Kaki thun xanh	mét	984
3	Săng lỗ kích thước 70x80	Vải Kaki thun xanh	mét	48
4	Săng lỗ kích thước 110x150	Vải Kaki thun xanh	mét	33
5	Săng lỗ kích thước 50x50	Vải Kaki thun xanh	mét	85
6	Săng lỗ kích thước 60x60	Vải Kaki thun xanh	mét	144
7	Săng lỗ kích thước 100x100	Vải Kaki thun xanh	mét	816
8	Săng 02 lớp kích thước 140x140	Vải Kaki thun xanh	mét	1.540
9	Săng kích thước 160x220	Vải Ford màu xanh lam	mét	360
10	Săng trải băng ca kích thước 140x160	Vải Kaki thun xanh	mét	800
11	Săng phẫu thuật kích thước 140x160	Vải Kaki thun xanh	mét	990
12	Săng kích thước 120x140	Vải Kaki thun xanh	mét	924
13	Săng chữ nhật vô khuẩn 100x80	Vải Kaki thun xanh	mét	80
14	Ra hồng trải lồng áp kích thước 100x80	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu hồng	mét	80
15	Áo choàng	Vải Kate, màu vàng chanh	mét	69
16	Váy sản phụ	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu xanh dương	mét	130
17	Áo váy sản phụ	Vải Kate Paangrim, nền màu xanh dương, in hoa đậm	mét	780
18	Ra trải giường	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng	mét	1320
B. SỐ LƯỢNG TRANG PHỤC CHO NHÂN VIÊN VÀ BỆNH NHÂN (Tính cho sản phẩm hoàn chỉnh)				
I. SỐ LƯỢNG TRANG PHỤC NHÂN VIÊN				
1	Quần áo PTV	Vải Kate Paangrim màu xanh cô vệt	bộ	250
2	Áo choàng PTV	Vải Kaki xanh	cái	450
3	Nhân viên phòng mổ	Vải Kate Paangrim màu xanh tím	bộ	96
4	Áo khoác phòng mổ	Vải Kaki màu xanh tím	cái	48
5	Áo blouse BS nam	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng	cái	40
6	Áo blouse BS nữ	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng	cái	170
7	Áo liền váy nữ hộ sinh, điều dưỡng	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng	bộ	250
8	Áo liền váy nữ hộ sinh trưởng, điều dưỡng trưởng	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu tím	bộ	50
9	Bộ đồ điều dưỡng nam	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng	bộ	40
10	KTV xét nghiệm	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu xanh	bộ	32
11	KTV chẩn đoán hình ảnh	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu xanh	bộ	10
12	Quần áo hộ lý	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu xanh dương	bộ	60

STT	Mặt hàng	Quy cách kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
13	Nhân viên bảo trì	Vải Kaki cotton màu xanh đen	bộ	20
14	Đồng phục bảo vệ	Áo: vải Ford loại 1, dày, mịn, màu xanh cô ban sẫm	bộ	20
		Quần; Vải Kaki xanh đen		
15	Nhân viên văn phòng (nữ)	Áo ngoài (Áo vest): Vải Mango, màu xanh dương	bộ	94
		Áo trong (áo sơ mi): Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng		
		Quần: Vải Mango, màu xanh dương		
16	Nhân viên Khoa KSNK	Vải Ford loại 1 dày, mịn, màu xanh cô ban	bộ	14

II. SỐ LƯỢNG TRANG PHỤC PHỤC VỤ BỆNH NHÂN

1	Áo choàng	Vải Kate, màu vàng chanh	cái	30
2	Váy sản phụ	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu xanh dương	cái	100
3	Áo váy sản phụ	Vải Kate Paangrim, nền màu xanh dương, in hoa đậm	bộ	260
4	Ra trải giường	Vải Ford loại 1, dày, mịn, màu trắng	cái	528